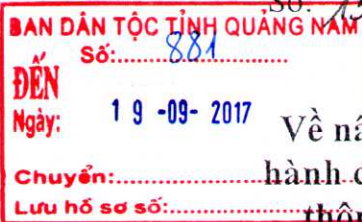


Số: 15 /CT-UBND

Quảng Nam, ngày 18 tháng 9 năm 2017



CHỈ THỊ

Về nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công, Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông của tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2017-2020.

Trong thời gian qua, các cấp, các ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh đã tích cực triển khai các nội dung về cải cách hành chính (CCHC), xây dựng chính quyền điện tử, hiệu quả cải cách hành chính đi vào cuộc sống người dân. Qua kết quả công bố Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông (ICT INDEX) của năm 2015 và năm 2016, các Chỉ số này của tỉnh Quảng Nam đều ở mức trung bình so với cả nước và thể hiện tính không ổn định (PAR INDEX, năm 2015: vị trí thứ 38, năm 2016: vị trí thứ 32; PAPI, năm 2015: vị trí thứ 20, năm 2016: vị trí thứ 30; ICT INDEX, năm 2015: vị trí thứ 25, năm 2016: vị trí thứ 30).

Nguyên nhân là do vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý hành chính nhà nước, hiệu quả tuyên truyền CCHC chưa cao, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh có một số mặt chưa được cải thiện tốt, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước chưa đáp ứng yêu cầu. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chỉ đạo quyết liệt công tác cải cách hành chính; thủ tục hành chính còn rườm rà, chưa thực sự tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp; chất lượng, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ, công chức tại một số cơ quan, đơn vị chưa cao; thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình với người dân có lúc có nơi chưa tốt, dẫn đến kết quả một số tiêu chí, tiêu chí thành phần của các Chỉ số PAR INDEX, PAPI, ICT INDEX không có điểm hoặc điểm số rất thấp.

Trong đầu năm 2017, tỉnh Quảng Nam đã có những cải cách mạnh mẽ, nhất là đã đưa vào hoạt động Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh và chỉ đạo thành lập Trung tâm hành chính công cấp huyện, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại, bước đầu được tổ chức, người dân đánh giá cao. Để đẩy mạnh thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, góp phần làm tăng hạng các Chỉ số PAPI, PAR INDEX, ICT INDEX trong thời gian đến, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương tập trung thực hiện một số nội dung chính sau:

I. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu:

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương về nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại với doanh nghiệp lắng nghe và giải thích, giải đáp, giải trình với tổ chức, công dân theo đúng quy định.

Tập trung quán triệt, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức và cá nhân nhận thức, hiểu rõ và nắm chắc các nội dung, tiêu chí đánh giá của từng chỉ tiêu, chỉ số thành phần của các Chỉ số PAPI, PAR INDEX, ICT INDEX. Từng cơ quan, đơn vị, địa phương đề ra giải pháp thực hiện cụ thể để phân đấu, cải thiện trong thời gian tới; đồng thời, tiếp tục duy trì và tăng tốc cải thiện hơn nữa các nội dung, chỉ số thành phần tăng điểm, tăng hạng.

Nghiêm túc triển khai và tổ chức thực hiện tốt các nội dung về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo tinh thần Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 27 tháng 4 năm 2016 của Tỉnh ủy; chủ động đề xuất, tham mưu UBND tỉnh xây dựng các giải pháp để hoàn thiện về cơ chế, quy trình vận hành trong tổ chức thực hiện, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện nghiêm túc các quy trình giải quyết công việc trong nội bộ cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo việc giải quyết hồ sơ cho tổ chức, công dân, doanh nghiệp đúng thời gian, không chậm trễ; phải thực tâm, thực chất giảm chi phí cho doanh nghiệp... Xác định việc khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, tăng cường công khai, minh bạch thông tin, giảm phiền hà, tham nhũng, tiết kiệm chi phí, cung cấp dịch vụ công tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

II. Tập trung thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ:

1. Đối với chỉ số PAR INDEX

a) Quán triệt, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức nắm chắc, hiểu sâu sắc, nhận thức đầy đủ các nội dung, nhất là các tiêu chí quy định về đánh giá chỉ số cải cách hành chính theo Quyết định số 4361/QĐ-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án "*Xác định chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*". Nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ những lĩnh vực, tiêu chí còn hạn chế gắn với trách nhiệm chủ trì tham mưu thực hiện của từng cơ quan, đơn vị; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thực hiện hiệu quả, góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

b) Xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính và thực hiện báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính đúng thời gian, chất lượng theo quy định; thường xuyên tự kiểm tra và đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

c) Các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tổ chức soạn thảo văn bản bảo đảm đúng quy trình, thủ tục theo quy định, đúng thời gian UBND tỉnh giao (cơ quan nào trình chậm phải có giải trình và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh).

d) Thường xuyên rà soát đơn giản hoá, kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định, niêm yết công khai đầy đủ, đúng quy định thủ tục hành chính trên các lĩnh vực tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị; đảm bảo các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được

thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; phấn đấu 100% hồ sơ TTHC trong năm được giải quyết đúng hạn.

đ) Rà soát và bố trí cán bộ, công chức có đủ năng lực chuyên môn, có đạo đức tốt, có kỹ năng và kinh nghiệm giao tiếp làm việc tại Trung tâm hành chính công, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ hàng năm để khen thưởng; đưa vào quy hoạch, ưu tiên đề bạt, bổ nhiệm, nâng lương trước thời hạn nếu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Xem xét xử lý kỷ luật, thay thế ngay công chức tiếp nhận hồ sơ không đúng về thành phần và số lượng, yêu cầu công dân thực hiện công việc không có trong quy trình thủ tục, hướng dẫn không đầy đủ trong 01 lần, đề nghị bổ sung từ 02 lần trở lên hoặc từ chối giải quyết hồ sơ sai quy định, có thái độ, hành vi những nhiều, cửa quyền. Toàn bộ hồ sơ quá hạn phải được lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương hẹn lại thời gian rõ ràng, chỉ hẹn 01 lần và xin lỗi bằng văn bản theo quy định. Việc gửi thông báo xin lỗi phải thực hiện trước ngày hẹn trả kết quả và có báo cáo Thủ trưởng cấp trên trực tiếp để biết, theo dõi.

e) Thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý được quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các văn bản phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh; hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị trực thuộc; xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

g) Tuân thủ các quy trình về tuyển dụng công chức, viên chức; đảm bảo 100% cơ cấu công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. Thực hiện nghiêm túc tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ. Tổ chức thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng năm; nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của CB, CC, VC; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

h) Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Chính phủ, thường xuyên kiểm tra các đơn vị sự nghiệp công lập về việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

i) Thực hiện trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau dưới dạng điện tử; đẩy nhanh tiến độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cập nhật đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định. Đồng thời tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống chất lượng phù hợp theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

2. Đối với chỉ số PAPI:

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Đổi mới công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở các cấp, các ngành, đặc biệt là công tác tuyên truyền tại cơ sở

bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực như: khẩu hiệu, tờ rơi, đài truyền thanh, hội nghị, sân khấu hóa... để người dân hiểu và thực hiện.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, đặc biệt là Luật phòng chống tham nhũng; kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hành vi nhận hối lộ khi cung ứng dịch vụ công; ngăn chặn cán bộ, công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn qua các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết TTHC cho người dân.

Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Trung tâm hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng văn hóa giao tiếp trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của CB, CC; nâng cao ý thức, trách nhiệm, kỹ năng ứng xử trong giải quyết công việc của CB, CC với cá nhân, tổ chức.

b) UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tổ chức quán triệt, triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công tới đội ngũ CB, CC, VC, nhất là cán bộ, công chức cấp xã, cán bộ, viên chức ngành giáo dục, y tế để hiểu về vai trò, trách nhiệm trong việc cải thiện, nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công và Chỉ số PAPI của tỉnh, qua đó nâng cao trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm túc công tác bình xét hộ nghèo, công khai danh sách hộ nghèo; công khai thu chi ngân sách cấp xã; công khai công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại bảng tin ở trụ sở UBND cấp xã và chuyển thông báo đến tận thôn, khối phố, nhà sinh hoạt cộng đồng để người dân biết và thực hiện.

- Người đứng đầu UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm trong việc giải quyết những vướng mắc của người dân, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai, chính sách,...; tạo môi trường thuận lợi để người dân tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển và cơ chế, chính sách; tăng cường đối thoại trực tiếp và thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp dân. Phát huy thật tốt vai trò, trách nhiệm của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng đẩy mạnh rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, cấp phép xây dựng. Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận thông tin, kiểm tra, giám sát quy trình thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, bảo đảm việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quản lý quy hoạch xây dựng đúng quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ dàng, thuận tiện thực hiện chính sách trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường và xây dựng.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện các giải pháp đồng bộ, hữu hiệu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định; rà soát lại chất lượng dạy và học ở các vùng khó khăn, có phương án đảm bảo trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường để nâng cao chất lượng giáo dục.

e) Sở Y tế, thực hiện các giải pháp đồng bộ để nâng cao y đức cho đội ngũ cán bộ, viên chức tại các cơ sở y tế, đầu tư nhiều hơn đến chất lượng hoạt động của y tế dự phòng tuyến cơ sở. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính và quy trình khám chữa bệnh, chấn chỉnh tình trạng thiếu trách nhiệm, những thiếu sót đối với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân trong quá trình điều trị.

g) Công an tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở xã, phường, thị trấn, địa bàn trọng điểm. Tập trung xử lý nghiêm các tệ nạn như: cờ bạc, trộm cắp, ma túy và các tệ nạn xã hội khác.

h) Thanh tra tỉnh phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra ở các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng như quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư xây dựng cơ bản...phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, vụ việc tham nhũng theo quy định của pháp luật.

3. Đối với chỉ số ICT INDEX:

a) Tổ chức thực hiện tốt Chủ thị số 05/CT-UBND ngày 04/02/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng chính quyền điện tử tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì thực hiện có hiệu quả dự án Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Nam đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 30/3/2016.

b) Đẩy mạnh khai thác có hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được đầu tư phục vụ hoạt động quản lý điều hành, tác nghiệp và triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT).

c) Có giải pháp tăng cường biên chế, điều chuyển, bố trí cơ cấu lại đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, an toàn thông tin tại các sở, ban, ngành, địa phương; nghiên cứu áp dụng hình thức thuê ngoài dịch vụ CNTT đối với nguồn nhân lực CNTT phù hợp với từng cơ quan, đơn vị.

d) Thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng về CNTT, an toàn thông tin, chính quyền điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

đ) Tăng cường sử dụng, phát huy hiệu quả đồng thời đầu tư, nâng cấp các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung của Chính quyền điện tử như: Hệ thống quản lý văn bản, Hệ thống một cửa điện tử, nâng cấp hệ thống thư điện tử của tỉnh, bổ sung triển khai các ứng dụng cơ bản phục vụ các nghiệp vụ

chuyên ngành của cơ quan, đơn vị (tài chính, kế toán, nhân sự...), phần mềm theo dõi, giám sát nhiệm vụ,...

e) Xây dựng lộ trình đảm bảo 100% các văn bản, tài liệu trong hoạt động nội bộ của cơ quan, đơn vị được trao đổi dưới dạng điện tử có áp dụng chữ ký số thông qua hệ thống thư điện tử, quản lý văn bản và điều hành công việc, liên thông quản lý văn bản từ cấp tỉnh tới cấp xã (trừ các văn bản mật, tối mật, tuyệt mật theo quy định của pháp luật).

g) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở tất cả các cấp, các ngành. Tiếp tục tuyên truyền, đẩy mạnh áp dụng chữ ký số trong trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Hoàn thiện và nâng cấp bổ sung các tính năng, chức năng cho Cổng thông tin cung cấp dịch vụ công trực tuyến, mở rộng các tính năng tương tác đảm bảo thuận lợi cho tổ chức, người dân khi truy cập.

h) Khai thác, sử dụng có hiệu quả các cơ sở dữ liệu đã được triển khai; nhân rộng triển khai xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đất đai, y tế, giáo dục, giao thông, du lịch...

III. Trách nhiệm thực hiện:

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động rà soát công việc cần tập trung triển khai theo chức năng, nhiệm vụ quy định, phân tích kết quả làm được và chưa được để xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, xác định rõ giải pháp khắc phục ngay hạn chế, yếu kém, góp phần thực hiện có hiệu quả và thiết thực về xây dựng nền hành chính phục vụ; cùng với việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 25/7/2017 về đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) và hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp Quảng Nam, góp phần hoàn thành toàn diện các mục tiêu kinh tế-xã hội của tỉnh năm 2017 và những năm tiếp theo.

2. Đề nghị UBNDTTQVN tỉnh tăng cường giám sát trong các lĩnh vực, qua đó góp phần nâng cao niềm tin, thắt chặt mối quan hệ giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước, giúp cấp uỷ chính quyền các cấp đánh giá được đội ngũ cán bộ, công chức, kịp thời điều chỉnh những bất cập, phát huy những mặt mạnh trong công tác quản lý điều hành ở cơ sở, xây dựng được chính quyền trong sạch, vững mạnh. Chú trọng đối với việc thực hiện các nội dung Chỉ số PAPI trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các nội dung về kiểm soát tham nhũng, trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở.

2. Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai ứng dụng CNTT có hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu về công tác quản lý của các đơn vị; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Sở Nội vụ (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh) tăng cường trách nhiệm tham mưu, đề xuất công tác lãnh đạo, chỉ đạo về cải cách hành chính, chọn những lĩnh vực trọng tâm cần tập trung triển khai;

định kỳ hướng dẫn và khuyến nghị đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các giải pháp tăng hạng các Chỉ số PAPI, PAR INDEX, ICT INDEX trên địa bàn tỉnh.

4. Thành lập Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Tổ chức tốt việc tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các vướng mắc, khó khăn trong thực hiện cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân thông qua Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử. Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tỉnh, gắn với đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền, ủy quyền phê duyệt giải quyết thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin thông qua dịch vụ công trực tuyến. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Trung tâm Hành chính công và Xúc tiến đầu tư tham mưu UBND tỉnh về nội dung này.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện; giao Sở Nội vụ theo dõi, đơn đốc và tổng hợp tình hình, định kỳ báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, hội đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP; các Phòng Chuyên viên;
- Lưu: VT, HCTC, TH, KTN, KTTH, VX, NC.

G:\Dropbox\ANH.năm 2017\So Noi vu\Về
CCHC\Chi thi nang cao Par Index va Papi.doc



CHỦ TỊCH

Đinh Văn Thu